

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 08/2025/HS-ST
Ngày 17 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Khắc Thái, ông Hà Quang Văn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Bùi Ngọc Tạo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa: ông Phạm Công Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2024/TLST- HS ngày 26/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không, sinh năm 1978 tại huyện N, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn Tr, xã V, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Văn N và bà Hoàng Thị S; có vợ là Nguyễn Thị B và 02 con, con đầu sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 03 tháng tù về tội “đánh bạc”, chấp hành xong bản án ngày 25/10/2017, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024, chuyển tạm giam ngày 25/9/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị Hồng D, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Trú tại: thôn YT, xã YQ, huyện N, tỉnh N

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Trú tại: phố Tân Lập, thị trấn N, huyện N, tỉnh N

3. Anh Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Trú tại: thôn 2, xã LV, huyện N, tỉnh N

Người làm chứng: ông Lưu Văn T, các anh Đinh Văn H, Bùi Văn D1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; khoảng 20 giờ ngày 14/9/2024, Th đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đi từ xã V đến khu vực thị trấn N để tìm mua ma túy. Đến khu vực Bến xe khách huyện N thì

Th xuống xe, đi bộ một đoạn thì gặp một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy nên đi đến gần và hỏi “*Anh có ma túy bán không, bán cho em một triệu rưỡi*”, người nam giới trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. Đinh Văn Th lấy 1.500.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và đưa cho Th 01 túi nhỏ ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, xác định đúng là túi ma túy đá nên Th đã cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường về nhà, còn người nam giới bán ma túy cho Th cũng bỏ đi luôn. Khi về đến nhà, Th vào phòng ngủ và chia túi ma túy vừa mua được thành 07 phần rồi bỏ vào trong 07 ống nhựa màu trắng, Th cất giấu 05 ống ma túy vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, bọc ngoài bằng túi ni lông màu đen rồi để trong tượng phật di lặc đặt ở tủ âm tường trong phòng khách, 01 ống ma túy cất giấu tại nóc tủ kê ở phòng bếp, còn ống ma túy còn lại Th bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Khoảng 17 giờ ngày 16/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th đã đi nhờ người đi đường (không rõ lai lịch) đến Nhà nghỉ LT của ông Nguyễn Văn L sinh năm 1963 ở xã LV, huyện N để thuê phòng nghỉ số 103 sử dụng ma túy. Sau khi nhận phòng, Th lấy từ trong túi quần phía trước bên phải 01 ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá, 01 coong thủy tinh, ống hút, bật lửa ga đem theo từ trước để ở mặt bàn gỗ kê trong phòng nghỉ, rồi lấy chai nước ở trên mặt bàn để chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, Th đổ toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong ống ma túy mang theo rồi dùng bật lửa hơi nóng dưới coong thủy tinh để bản thân hút khói 03 lần. Sau khi hút xong, Th lấy điện thoại di động nhắn tin qua zalo cho chị Hoàng Thị Hồng D sinh năm 1989, trú tại thôn YT, xã YQ, huyện N, tỉnh N đến phòng 103 Nhà nghỉ LT chơi, D đồng ý. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D đến phòng 103 Nhà nghỉ LT và ngồi trên giường với Th nói chuyện. Trong lúc ngồi nói chuyện, Th nói: “*Có chơi hàng không?*” - ý rủ D sử dụng ma túy đá, D đồng ý. Sau đó, Th lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa ga hơi nóng coong thủy tinh bên trong vẫn còn chất tinh thể màu trắng để bản thân hút khói 01 lần, rồi tiếp tục hơi nóng coong và đưa ống hút cho D hút khói 02 lần. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, ông Nguyễn Hoàng L1 là quản lý Nhà nghỉ LT có địa chỉ ở thôn Lạc 2, xã LV, huyện N đã trình báo Công an xã LV về việc có 02 khách thuê nghỉ phòng 103 là Nguyễn Văn Th sinh năm 1978, trú tại thôn Tr, xã V, huyện N và Hoàng Thị Hồng D sinh năm 1989, trú tại xã YQ, huyện N có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã LV phối hợp với Công an huyện N đã đến phòng 103 Nhà nghỉ LT để kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Văn Th và Hoàng Thị Hồng D đang ngồi ở giường và khai nhận đang sử dụng ma túy đá cùng với nhau. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện trên giường tại vị trí Th và D ngồi có 01 chai nhựa bên ngoài có chữ “*Number 1*” màu trắng có nắp bằng nhựa màu xanh, trên nắp có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh, 01 lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng có 01 đầu hình phễu bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu dán kín một đầu hở, bên trong bám dính chất tinh thể màu

trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam vát chéo; 01 bật lửa ga màu trắng trên đầu đốt được quấn bằng giấy bạc màu vàng; 03 bật lửa ga màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 túi xách màu đen. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong ống thủy tinh một đầu hình phễu ra vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q1; cho 01 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu dán kín một đầu hở, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q2; cho 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Th vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q3; cho 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu giữ của Hoàng Thị Hồng D vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q4. Sau đó, Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị Hồng D cùng toàn bộ vật chứng đã thu giữ được về trụ sở Ủy ban nhân dân xã LV để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th ở thôn Tr, xã V, huyện N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N còn thu giữ tại tủ âm tường gian phòng khách vị trí ngăn tủ thứ ba trên cùng phát hiện 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rộng (06 x 7,5)cm, bên trong tượng di lặc có 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài màu đỏ được gói ngoài bằng túi ni lông màu đen, bên trong lọ nhựa có 05 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng đều có kích thước (02x1,5)cm bên trong các gói đều có chứa chất tinh thể màu trắng; Cơ quan điều tra đã bỏ 05 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu K1. Thu giữ tại nóc tủ bếp trong phòng bếp 01 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng kích thước (02 x 02)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, cơ quan điều tra đã bỏ 01 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu K2. Thu giữ 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm và 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài màu đỏ, 01 túi ni lông màu đen vào 01 hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật. Nguyễn Văn Th khai nhận cả 06 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng bên trong các gói đều có chất tinh thể màu trắng bị thu giữ nêu trên đều là ma túy đá của Th cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N giám định chất ma túy và khối lượng ma túy đối với mẫu chất bột màu trắng bám dính trên trong ống thủy tinh một đầu hình phễu ra và ống nhựa màu trắng; chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu từ M3 đến M8 thu giữ của Nguyễn Văn Th; đồng thời giám định mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Th

(ký hiệu M1) và Hoàng Thị Hồng D (ký hiệu M2), để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 809/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: “*Tìm thấy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu M1 và M2 gửi giám định.*”

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Tại bản Kết luận giám định số 810/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

“- *Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính trong cóong thủy tinh ký hiệu Q1 và bám dính trong đoạn ống nhựa ký hiệu Q2 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng.*

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M8 có khối lượng như sau:*

Ký hiệu	M3	M4	M5	M6	M7	M8
Khối lượng (gam)	0,2892	0,2654	0,2050	0,2006	0,2750	0,1992

Tổng khối lượng các mẫu ký hiệu từ M3 đến M8 là 1,4344 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M3 đến M8 đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại 01 chiếc túi xách màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cho Hoàng Thị Hồng D.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra Quyết định chuyển các vật chứng gồm: 01 hộp giấy bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật bên trong có 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rộng (06 x 7,5)cm; 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài 01 túi ni lông màu đen; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng một đầu hình phễu ký hiệu Q1, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam dài 6,5cm, đường kính 0,5cm có một đầu vát chéo; 03 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa ga màu trắng trên đầu đốt được quấn bằng giấy bạc màu vàng dài 6,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 34cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật

là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N. Gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng của mẫu ký hiệu Q2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, số lượng 01 chiếc; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 29,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: M3=0,2314 gam; M4=0,1958 gam; M5=0,1390 gam; M6=0,1272 gam; M7=0,2166 gam; M8=0,1122 gam đều là ma túy, loại methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ “Number 1” màu trắng có chiều cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm, có nắp nhựa màu xanh đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài 28,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong là vỏ bao gói phong bì niêm phong cũ vụ Nguyễn Văn Th sinh năm 1978, trú tại thôn Tr, xã V, huyện N; 01 vỏ phong bì niêm phong bì đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSNQ- HS ngày 26/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 55 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 30(*ba mươi*) tháng tù đến 36(*ba sáu*) tháng tù về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 24(*hai mươi bốn*) tháng tù đến 27(*hai mươi bảy*) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 54(*năm mươi tư*) tháng tù đến 63 (*sáu mươi ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/9/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy:

01 hộp giấy bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật bên trong có 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rỗng (06 x 7,5)cm; 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài 01 túi ni lông màu đen; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng một đầu hình phễu ký hiệu Q1, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam dài 6,5cm, đường kính 0,5cm có một đầu vát chéo; 03 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa ga màu trắng trên đầu đốt được quấn bằng giấy bạc màu vàng dài 6,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 34cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N. Gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng của mẫu ký hiệu Q2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, số lượng 01 chiếc; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 29,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: M3=0,2314 gam; M4=0,1958 gam; M5=0,1390 gam; M6=0,1272 gam; M7=0,2166 gam; M8=0,1122 gam đều là ma túy, loại methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ “Number 1” màu trắng có chiều cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm, có nắp nhựa màu xanh đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài 28,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong là vỏ bao gói phong bì niêm phong cũ vụ Nguyễn Văn Th sinh năm 1978, trú tại thôn Tr, xã V, huyện N; 01 vỏ phong bì (dùng để niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh); bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: xuất phát từ việc Nguyễn Văn Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; khoảng 20 giờ ngày 14/9/2024, Th đi đến khu vực Bến xe khách thị trấn N, huyện N và mua được từ một người nam giới không quen biết 01 túi nhỏ ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng với giá là 1.500.000 đồng, Th xác định đó là túi ma túy đá nên mang về nhà. Khi về đến nhà, Th chia túi ma túy vừa mua được thành 07 phần rồi bỏ vào trong 07 ống nhựa màu trắng rồi cất giấu. Khoảng 17 giờ ngày 16/9/2024, Th đi đến Nhà nghỉ LT ở xã LV, huyện N để thuê phòng nghỉ số 103 rồi tự mình 03 lần hút sử dụng ma túy. Sau khi hút xong, Th lấy điện thoại di động nhắn tin qua zalo rủ chị Hoàng Thị Hồng D đến phòng 103 Nhà nghỉ LT chơi. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi chị D đến phòng 103 Nhà nghỉ LT thì Th nói đã rủ D sử dụng ma túy đá, D đồng ý. Sau đó, Th lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa ga hơi nóng coong thủy tinh bên trong vẫn còn chất tinh thể màu trắng để bản thân hút khói 01 lần, rồi tiếp tục hơi nóng coong và đưa ống hút cho D hút khói 02 lần. Nhân viên nhà nghỉ phát hiện sự việc đã trình báo lực lượng Công an. Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã LV đi vào kiểm tra phát hiện, thu giữ và niêm phong ống thủy tinh một đầu hình phễu ra vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q1; cho 01 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu dán kín một đầu hở, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q2; cho 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Th vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q3; cho 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu giữ của Hoàng Thị Hồng D vào 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu Q4.

Mở rộng điều tra, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N còn thu giữ tại tủ âm tường gian phòng khách vị trí ngăn tủ thứ ba trên cùng phát hiện 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rỗng (06 x 7,5)cm, bên trong tượng di lặc có 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài màu đỏ được gói ngoài bằng túi ni lông màu đen, bên trong lọ nhựa có 05 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng đều có kích thước (02x1,5)cm bên trong các gói đều có chứa chất tinh thể màu trắng; Cơ quan điều tra đã bỏ 05 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu K1. Thu giữ tại nóc tủ bếp trong phòng bếp 01 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng kích thước (02 x 02)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, cơ quan điều tra đã bỏ 01 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu K2. Thu giữ 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm và 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài màu đỏ, 01 túi ni lông màu đen

vào 01 hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật. Nguyễn Văn Th khai nhận cả 06 gói nhỏ bằng nhựa màu trắng bên trong các gói đều có chất tinh thể màu trắng bị thu giữ nêu trên đều là ma túy đá của Th cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, rõ ràng bị cáo Nguyễn Văn Th đã có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện và chất ma túy loại *Methamphetamine* về cho Hoàng Thị Hồng D cùng sử dụng, đồng thời bị cáo Th còn cất giấu 1,4344 gam ma túy, loại *Methamphetamine* tại nơi ở của mình nhằm để sử dụng đúng như các kết luận giám định và Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và số lần, số người mà bị cáo tổ chức sử dụng ma túy, khối lượng *Methamphetamine* mà bị cáo cất giấu nhằm để sử dụng Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Th theo khoản 1, khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, *Methamphetamine*, *Amphetamine*, *MDMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng và là người có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo Nguyễn Văn Th tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân và bạn nghiện, không có mục đích vụ lợi, việc tàng trữ ma túy của bị cáo cũng chỉ nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc túi xách màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là các tài sản của chị Hoàng Thị Hồng D, không liên quan đến tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại 01 chiếc túi xách màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cho chị Hoàng Thị Hồng D là thỏa đáng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh không liên quan tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 hộp giấy bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật bên trong có 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rỗng (06 x 7,5)cm; 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài 01 túi ni lông màu đen; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng một đầu hình phễu ký hiệu Q1, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam dài 6,5cm, đường kính 0,5cm có một đầu vát chéo; 03 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa ga màu trắng trên đầu đốt được quấn bằng giấy bạc màu vàng dài 6,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài

34cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N. Gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng của mẫu ký hiệu Q2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, số lượng 01 chiếc; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 29,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: M3=0,2314 gam; M4=0,1958 gam; M5=0,1390 gam; M6=0,1272 gam; M7=0,2166 gam; M8=0,1122 gam đều là ma túy, loại methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ “Number 1” màu trắng có chiều cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm, có nắp nhựa màu xanh đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài 28,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong là vỏ bao gói phong bì niêm phong cũ vụ Nguyễn Văn Th sinh năm 1978, trú tại thôn Tr, xã V, huyện N; 01 vỏ phong bì (dùng để niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chị Hoàng Thị Hồng D là người được bị cáo Nguyễn Văn Th cung cấp chất ma túy để sử dụng. Việc bị cáo Th mua ma túy, thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy chị D đều không biết. Nên chị Hoàng Thị Hồng D không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hành vi của chị Hoàng Thị Hồng D đã bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Đối với ông Nguyễn Văn L là chủ cơ sở kinh doanh Nhà nghỉ LT và anh Nguyễn Hoàng L1 là người được giao quản lý Nhà nghỉ LT, hoạt động kinh doanh nhà nghỉ lưu trú có giấy kinh doanh và đảm bảo các điều kiện về ANTT, PCCC. Quá trình điều tra xác định, Th và D sử dụng trái phép chất ma túy, ông Lân là chủ cơ sở kinh doanh nhà nghỉ không biết, còn anh Nguyễn Hoàng L1 thấy khách thuê nhà nghỉ là bị cáo Nguyễn Văn Th và chị Hoàng Thị Hồng D có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã chủ động trình báo với cơ quan công an. Do đó ông Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Hoàng L1 không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Th ngày 14/9/2024 (*theo lời khai của Nguyễn Văn Th*) ở khu vực bến xe khách huyện N. Do Nguyễn Văn Th không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”), khoản 1 Điều 255 (đối với tội “*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”), điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 55 BLHS; điểm a

khoản 2 Điều 106, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (áp dụng đối với cả hai tội):

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội "*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 60 (sáu mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật bên trong có 01 tượng di lặc kích thước cao 20cm, ngang 20cm, sâu 11 cm bên trong tượng rỗng, phía dưới có 01 lỗ rỗng (06 x 7,5)cm; 01 lọ nhựa màu trắng kích thước (3,5x3,5)cm, trên nắp lọ nhựa có chữ nước ngoài 01 túi ni lông màu đen; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng một đầu hình phễu ký hiệu Q1, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam dài 6,5cm, đường kính 0,5cm có một đầu vát chéo; 03 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa ga màu trắng trên đầu đốt được quấn bằng giấy bạc màu vàng dài 6,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 34cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N. Gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng của mẫu ký hiệu Q2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, số lượng 01 chiếc; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 29,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định số 810/KL-KTHS-MT, vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 và Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 17/9/2024 tại huyện N, tỉnh N gồm: M3=0,2314 gam; M4=0,1958 gam; M5=0,1390 gam; M6=0,1272 gam; M7=0,2166 gam; M8=0,1122 gam đều là ma túy, loại methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 chai nhựa bên ngoài có chữ "Number 1" màu trắng có chiều cao 22,5cm, đường kính đáy 06cm, có nắp nhựa màu xanh đường kính 2,8cm, trên nắp có 02 lỗ trong đó có 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài 28,5cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì niêm phong là vỏ bao gói phong bì niêm phong cũ vụ Nguyễn Văn Th sinh năm 1978, trú tại thôn Tr, xã V, huyện N; 01 vỏ phong bì 01 vỏ phong bì (dùng để niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đã tuyên trả lại cho bị cáo) (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc